TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIÊN HẢI** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2018/HSST
Ngày: 20/9/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIÊN HẢI. TỈNH KIÊN GIANG

- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Đức

- Các vị hội thẩm nhân dân*:*

Ồng Trần Trí Nhỏ

Bà Lê Thị Hoàng Mai

Thư ký ghi biên bản phiên tòa*:* Ông Đặng Hữu Thạnh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Hải tỉnh tham gia phiên tòa Ông Phạm Đình Chiến - Kiểm sát viên

Trong ngày 20 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiên Hải, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2018/HSST, ngày 22 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Thanh V**, sinh năm 1979;

Nơi ĐKNKTT: ấp C, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở hiện nay: ấp C, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo; không; Quốc tịch: V nam

Con ông Lương Văn B (đã chết) Nguyễn Thị Bg (đã chết), Vợ là Nguyễn Thị B, sinh năm 1985

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giam ngày **12/01/2018** cho đến nay về hành vi "cố ý gây thương tích".

(**Bị cáo có mặt tại phiên tòa**)

Bi hại:

Ông: Nguyễn Văn U, sinh năm 1985 (có mặt)

Địa chỉ ấp R, xã T, huyện A, tỉnh Kiên Giang

***Người làm chứng*:**

- Ông: Lê Thanh L, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: 106/25 P, Phường A, TP R, Kiên Giang

- Ông: Đặng Tấn Định, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Phường A, TP R, tỉnh Kiên Giang

- Ông: Hồ Văn Sện, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Số 424/1/36 T, Phường A, TP R, tỉnh Kiên Giang

- Ông: Nguyễn Văn D, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp C, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

- Ông: Huỳnh Nhật T, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp C, xã H, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 07/6/2017 ghe cào đôi Thanh Trúc mang biển kiểm soát KG 1948 TS đang neo đậu tại vùng biển thuộc xã A, huyện K, tỉnh Kiên Giang, trên ghe có tổ chức uống rượu gồm có Lương Thanh V, Nguyễn Văn U, Hồ Văn S, Lê Thanh L, Huỳnh Nhật T cùng một số ngư phủ khác không rõ họ tên, giữa V và T xãy ra mâu thuẫn cự cãi nhau nên nghĩ uống, sau đó giữa V và Nguyễn Văn U xãy ra cự cãi nhau về việc anh của U mượn tiền V, U bỏ đi lên phòng tài công ngồi thì V đi theo, V nói "sao rủ tao đánh nhau mà đứng đây" .U thấy trong hộc tủ cabin có một cây tua nơ vít (loại vít ba ke) nên U chụp lấy cầm trên tay phải đâm từ trên xuống trúng vào lỗ mũi của V hai ba cái, rồi ném bỏ cây tua nơ vít xuống biển và bỏ đi ra phía trước ghe ngồi. V chạy ra phía sau lái của ghe lấy 01 cây dao yếm bằng kim loại dùng để làm cá chạy đến trước mũi ghe để đánh U. Thấy V đi đến, U cũng đi lại chỗ V khi đến vị trí hầm số 1 trên ghe thì V khom người xuống dùng dao yếm chém trúng vào chân trái của U một nhát. Thấy V cầm dao, U ôm V vật nhau làm rớt cây dao trên tay V, thì U chụp cây mỏ lếch (cờ lê) đánh vào đầu V một cái, V chụp được cây dao thái lan cán vàng để trong cái kết nhựa gần đó đâm một nhát trúng vào vùng hạ sườn phải của U, bị V đâm U dùng tay trái chụp lấy cây dao nên bị thương ở ngón tay trái.

Tại bản kết luận giám định pháp y: Số 483/KL-PY ngày 11/8/2017 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Kiên Giang kết luận nạn nhân Nguyễn Văn U có các dấu vết như sau.

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

-Sẹo xơ cứng vùng hạ sườn phải, cẳng chân trái, ngón V bàn tay trái và sẹo mổ.

-Gãy đầu dưới xương mác trái, đứt gân mác dài, mắc ngắn, còn đinh kết hợp xương. Hiện tại còn hạn chế chức năng vận động khớp cổ chân trái.

-Thủng phân thùy IV gan phải.

-Thủng túi mật đã phẫu thuật cắt túi mật.

-Thủng mạc treo đại tràng, thủng DIII tá tràng.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích trên gây nên hiện tại là **76%** (bảy mươi sáu phần trăm)

3.Vật gây thương tích:

-Thương tích ngón V bàn tay trái và cẳng chân trái do vật sắc nhọn gây nên.

-Thương tích vùng hạ sường phải so vật sắc nhọn gây nên.

4.Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể:

-Thương tích không gây ảnh hưởng thẩm mỹ, nhưng gây hạn chế chức năng vận động cổ chân trái mức độ nhẹ.

Đối với Nguyễn Văn U có hành vi dùng dây tua nơ vít và mỏ lếch đánh Lương Thanh V gây thương tích nhưng thương tích U gây ra cho V không nghiêm trọng. Bị can V không có yêu cầu khởi tố đối với U, nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiên Hải không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với U .

Tại bản cáo trạng số: **13/CT-VKS-KH** ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Hải; đã truy tố bị cáo theo điểm d khoản 4 Điều 134 BLHS, tình tiết giảm nhẹ áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 điều 38 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Hải vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Xử phạt bị cáo Lương Thanh V - Từ 7 đến 8 năm tù.

về tội: *"Cố ý gây thương tích*"

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lương Thanh V bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn U tổng số tiền 51.972.766.

Xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 1 điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 cây dao yếm đã qua sử dụng dài 42,5cm, cán bằng gỗ dài 13 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 29,5cm, rộng 8,2cm; 01 cây dao thái lan cán vàng đã qua sử dụng dài 21,5cm, cán bằng nhựa màu vàng dài 10,5 cm, lưỡi bằng kim loại dài 11cm, rộng 1,8cm.

Bị cáo Lương Thanh V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại Nguyễn Văn U thống nhất theo bản cáo trạng của Viện Kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiên Hải, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Hải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 11 giờ ngày 07/6/2017 trên ghe cào đôi Thanh Trúc mang biển kiểm soát KG 1948 TS đang neo đậu tại vùng biển thuộc xã A, huyện K, tỉnh Kiên Giang. Lương Thành V đã có hành vi sử dụng dao yếm chém trúng vào chân trái của Nguyễn Văn U, và dùng dao thái lan cán vàng đâm vào vùng hạ sườn phải của U gây thương tích với tỷ lệ thương tật là **76%.**

Xét thấy hành vi và lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nội dung cáo trạng, lời khai tại cơ quan điều tra và lời trình bày của những người làm

chứng. Từ những căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lương Thanh V phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự như kết luận của vị đại diện kiểm sát viên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự qui định:

. Phạm tội thuộc trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt từ từ 07 năm đến 14 năm:

d) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61% trở lên nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 điều này.

[3] Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Khi bị cáo, bị bị hại U dùng cây tua nơ vít đâm nhiều nhát trúng vào mũi; từ đó bị cáo đã dùng dao yếm gần đó chém vào chân trái bị hại U; tiếp theo đó bị hại dùng cây mỏ lếch đánh trúng vào đầu bị cáo, tức giận bị cáo dùng dao thái lan cán vàng kế bên đâm vào vùng sườn phải của bị hại U gây thương tích.

Bị cáo thực hiện tội phạm có ý thức và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được rằng việc dùng dao bằng kim loại là hung khí nguy hiểm, có khả năng gây sát thương cao, thế nhưng bị cáo vẫn cố ý trực tiếp đâm vào người của bị hại. Qua đó cho thấy hành vi của bị cáo là cố ý, thể hiện tính xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác.

Hành vi trên đã gây dư luận xôn xao, bất bình trong quần chúng nhân dân; do vậy cần phải xử lý nghiêm, để có thời gian cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, giúp ích cho gia đình và xã hội; đồng thời nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung cho các trường hợp tương tự khác.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lương Thanh V có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; vả lại nguyên nhân dẫn đến bị cáo phạm tội cũng có một phần lỗi của người bị hại đã hành hung và tấn công bị cáo trước; bị cáo trình độ văn hóa thấp, nhận thức và am hiểu pháp luật còn hạn chế, gia đình bị cáo có khó khăn nhất định.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Do đó, chấp nhận quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; BLHS làm tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; nhằm thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước ta.

[5] Trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại Nguyễn Văn U tự thuận thống nhất bồi thường với số tiền 51.972.766 (Hiện tại bị cáo chưa có khả năng)

[6] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao yếm đã qua sử dụng dài 42,5cm, cán bằng gỗ dài 13 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 29,5cm, rộng 8,2cm; 01 cây dao thái lan cán vàng đã qua sử dụng dài 21,5cm, cán bằng nhựa màu vàng dài 10,5 cm, lưỡi bằng kim loại dài 11cm, rộng 1,8cm.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự.

Áp dụng: điểm d khoản 4 Điều 134, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Lương Thanh V phạm tội: *"Cố ý gây thương tích"*

Xử phạt bị cáo Lương Thanh V – 7 năm tù. Thời hạn tù, tính từ ngày bị bắt tạm giam 12/01/2018.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng điều 48 BLHS; Điều 590 Bộ luật dân sự 2015.

Ghi nhận sự tự thuận bồi thường thương tích giữa bị cáo và bị hại với số tiền là 51.972.766đ. (Năm mươi mốt triệu chín trăm bảy mươi hai ngàn bảy trăm sáu mươi sáu đồng)

Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 1 điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật TTHS.

Tịch thu tiêu hủy: - 01 cây dao yếm đã qua sử dụng dài 42,5cm, cán bằng gỗ dài 13 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 29,5cm, rộng 8,2cm.

- 01 cây dao thái lan cán vàng đã qua sử dụng dài 21,5cm, cán bằng nhựa màu vàng dài 10,5 cm, lưỡi bằng kim loại dài 11cm, rộng 1,8cm.

(Theo quyết định chuyển giao vật chứng số 06/QĐ-VKS ngày 22/8/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiên Hải tỉnh Kiên Giang)

Về án phí HSST: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000đ

Báo cho bị cáo, bị hại …có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Đức